TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LÂM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** **----------**
Số:33/2021/QĐST-DS	Gia Lâm, ngày 15 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết tranh chấp về xử lý nợ xấu, tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 83/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

***** Nguyên đơn: Ngân hàng A

Trụ sở: Đường H, phường Đ, quận X, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Mạnh K, chức vụ: Chủ tịch HĐQT

* Người kế thừa quyền và nghĩa vụ: Công ty TNHH MTV Y.

Trụ sở: đường H, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tiến Đ, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

- Pháp nhân được ủy quyền: Ngân hàng A

Trụ sở: Đường H, phường Đ, quận X, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Mạnh K, chức vụ: Chủ tịch HĐQT theo Hợp đồng ủy quyền số 2036/2020/UQ.V.ABBank ngày 08/12/2020 của Công ty TNHH MTV Y.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Mạnh Q, chức vụ: Phó tổng giám đốc, theo Giấy ủy quyền số 28/UQ-HĐQT.18 ngày 04/5/2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng A.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Vũ Châu S là chuyên viên xử lý nợ- Phòng XLN phía Bắc, theo văn bản ủy quyền số 98/UQ-TGĐ.20 ngày 10/3/2020 của Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng A.

***** Bị đơn: Ông Lã Văn H, sinh năm 1953

Trụ sở: Thôn X, xã B, huyện G, thành phố Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. *Công ty TNHH MTV Y mà Ngân hàng A làm đại diện theo ủy quyền và ông Lã Văn H thống nhất và xác nhận**:***

1.1.Theo Hợp đồng cho vay từng lần số 5645/18/TD-TT/II.25 ngày 29/11/2018; Giấy nhận nợ số 5645/18/TD-TT/II.25.01 ngày 29/11/2018 và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 00989/2018/HĐTC-A, quyển số 01/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 29/11/2018 ký tại Phòng công chứng Z, thành phố Hà Nội được ký kết giữa Ngân hàng A với ông Lã Văn H là hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo yêu cầu về chủ thể tham gia giao kết, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định của pháp luật nên có hiệu lực pháp luật và có giá trị áp dụng đối với các bên tham gia giao kết.

1.2. Theo Hợp đồng cho vay từng lần số 5645/18/TD-TT/II.25 29/11/2018, ông Lã Văn H có vay của Ngân hàng A khoản tiền với nội dung như sau: 2.000.000.000 đồng (*Hai tỷ đồng*), Mục đích vay: Xây sửa nhà (không thay đổi kết cấu nhà), Thời hạn vay: 115 tháng tính từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân, Lãi

suất vay: Được quy định trong từng giấy nhận nợ cụ thể. Lãi suất nợ quá hạn: 150% lãi suất trong hạn.

Để bảo đảm cho khoản vay của hợp đồng cho vay nêu trên, ông H đã dùng tài sản sau để thế chấp: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số: 32; tờ bản đồ số: 15; tại địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện G, thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 618023, số vào sổ cấp GCN: CS – GL 11039 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 02/10/2015 cho ông Lã Văn H theo hợp đồng thế chấp QSD đất và TS gắn liền với đất số 00989/2018/HĐTC-AB, quyển số 01/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 29/11/2018 tại Văn phòng công chứng Z, thành phố Hà Nội và đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội- Chi nhánh huyện G ngày 29/11/2018.

Tính đến ngày 05/3/2021, ông Lã Văn H còn nợ Công ty TNHH MTV Y mà Ngân hàng A làm đại diện theo ủy quyền tổng số tiền là: 1.868.271.071 đồng(Một tỷ tám trăm sáu mươi tám triệu hai trăm bảy mươi mốt nghìn không trăm bảy mươi mốt đồng). Trong đó: Nợ gốc: 1.284.827.000 đồng; Lãi trong hạn: 582.936.347 đồng và Lãi quá hạn: 507.724 đồng.

Và từ ngày 06/3/2021 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ, ông Lã Văn H phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

1.3. ***Công ty TNHH MTV Y mà Ngân hàng A làm đại diện theo ủy quyền và Lã Văn H thỏa thuận về thời hạn, phương thức trả nợ như sau:***

- Thời hạn trả nợ của ông Lã Văn H cho Công ty TNHH MTV Y là 36(Ba mươi sáu) tháng.

- Từ tháng 4/2021 đến tháng 10/2023, ông Lã Văn H trả cho Công ty TNHH MTV Y số tiền gốc là 20.000.000đồng(Hai mươi triệu đồng)/tháng.

- Từ tháng 11/2023 đến tháng 4/2024, ông Lã Văn H trả cho Công ty TNHH MTV Y toàn bộ số nợ gốc còn lại và lãi phát sinh đến ngày thanh toán.

- Ngày thanh toán nợ là ngày 12 đến ngày 15 hàng tháng. Trường hợp các ngày thanh toán nêu trên là ngày nghỉ, ngày nghỉ lễ theo quy định của pháp luật thì ngày trả nợ là ngày làm việc tiếp theo.

1.4. Trường hợp ông Lã Văn H vi phạm bất cứ lộ trình trả nợ nào thì Công ty TNHH MTV Y có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số: 32; tờ bản đồ số: 15; tại địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện G, thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng

nhận quyền sử dụng đất số CB 618023, số vào sổ cấp GCN: CS – GL 11039 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 02/10/2015 cho ông Lã Văn H.

1.5. Trong trường hợp, sau khi phát mại tài sản đảm bảo mà không đủ để trả nợ thì ông Lã Văn H có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho Công ty TNHH MTV Y cho đến khi thanh toán xong tất cả các khoản nợ.

2. Về án phí: Ông Lã Văn H được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Công ty TNHH một thành viên Y(V) số tiền tạm ứng án phí là 36.871.000 đồng(Ba mươi sáu triệu tám trăm bảy mươi mốt nghìn đồng) do Ngân hàng A đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2010/0005464 ngày 02/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện G, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Cồ Khắc Đam